**TUẦN 25**

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 1: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000**

**Bài 57: CHIA SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS được phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.

- Củng cố về vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số và bài toán giải bằng hai bước tính.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Củng cố cho HS được phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.  + Củng cố về vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2/ 46 Vở Bài tập Toán.  - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4/ 46 Vở Bài tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:  - GV gọi HS chữa lần lượt các bài:  **\* Bài 1: (VBT/46)**  - Cho HS quan sát  - Cho 3 học sinh lên bảng làm  - GV nhận xét bài làm trên bảng, khen học sinh thực hiện tốt.  *🡺 Gv chốt cách đặt tính rồi tính phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.* | - Học sinh trả lời: 584, 1 104, 608  - Học sinh nhận xét |
| **\* Bài 2: Nối (theo mẫu) (VBT/46)**  - GV hỏi :  + Bài toán cho biết gì ?  + Bài toán hỏi gì ?  - HS thực hiện  - Cho học sinh nhận xét  - GV nhận xét, khen học sinh nhanh – đúng và chốt đáp án.  *🡺 Gv chốt cách vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.* | - HS TL  - HS TL  - HS nhận xét  - HS lắng nghe, quan sát  Bài giải  Mỗi ngày nhà máy lắp ráp số ô tô tải là  1809 : 9 = 201( ô tô)  Đáp số : 201 ô tô |
| **\* Bài 3: ( VBT/46)**  - GV cho học sinh lên thực hiện  - GV nhận xét, khen, chốt kiến thức    *🡺 Gv chốt cách vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.* | - 2 HS lên bảng làm bài  a) Trang trại thứ hai có 900 con lợn.  b) Cả hai trang trại có 4500 con lợn |
| **\* Bài 4: ( VBT/46)**  - GV gọi 1 hs nêu  - GV nhận xét, chốt kết quả:  Đáp án C  *🡺 Gv chốt cách vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.* | -Hs nêu kết quả: Đáp án C |
| **3. HĐ Vận dụng**  - Bài tập : Đặt tính rồi tính  1406 : 2 ; 6745 : 5  - GV cho học sinh làm bài  - GV cho HS trả lời và khen HS đã tìm ra câu trả lời nhanh – đúng.  - GV nhận xét giờ học.  - GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS nghe  - HS thực hiện  - HS trả lời, nhận xét  - HS nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 1: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000**

**Bài 57: CHIA SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS được phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số có dư

- Củng cố về vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số và bài toán giải bằng hai bước tính.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; Bảng phụ BT 1

***2. Học sinh:*** Vở bài tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Củng cố cho HS được phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số có dư  + Củng cố về vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số và bài toán giải bằng hai bước tính. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2/ 47 Vở Bài tập Toán.  - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4/ 47 Vở Bài tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:  - GV gọi HS chữa lần lượt các bài:  **\* Bài 1: (VBT/47 )**  - GV gọi 1 hs nêu  - Cho 2 HS lên thực hiện  - GV nhận xét, chốt kết quả:  *🡺 Gv chốt cách phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số có dư.* | - 2 HS lên bảng làm bài  Kết quả : 1 121( dư 2) ; 951 ( dư 1 )  - HS nhận xét  - HS lắng nghe, quan sát |
| **\* Bài 2: (VBT/47)**  - GV cho 2 bạn lên thực hiện với hình thức trò chơi: *“Ai nhanh, Ai đúng?”*  *+ 2 học sinh thực hiện với thời gian các bạn dưới lớp hát bài : “Một con vịt”; nếu kết thúc bài hát, bạn nào nhanh, đúng bạn đó thắng.*  - Cho học sinh nhận xét  - GV nhận xét, khen học sinh nhanh – đúng và chốt đáp án.  *🡺 Gv chốt cách phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số có dư.* | -Hs nêu kết quả:  Số bị chia : 5847;8219  Số chia : 2; 4  Thương : 2923 dư 1; 2054 dư 3 |
| **\* Bài 3:** (**VBT/47)**  **-** Bài yêu cầu gì ?  - GV hướng dẫn:  Muốn tìm lời giải ta lấy số kiến của đội quân chia cho số kiến trong một nhóm. - GV nhận xét bài làm trên bảng, khen học sinh thực hiện tốt.  *🡺 Gv chốt cách củng cố về vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số có dư* | -HS đọc  - 1 HS thực hiện làm bài  Bài giải  Với 5603 con kiến tha được nhiều nhất số hạt lạc là:  5603 : 7 = 800 (hạt lạc) và thừa 3 kiến thợ  - Học sinh nhận xét |
| **\* Bài 4 : (VBT/47 )**  - GV gọi 1 hs nêu  - Cho 1 HS lên thực hiện  - GV nhận xét, chốt kết quả:  *🡺 Gv chốt cách củng cố về vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.* | - 1 HS lên bảng làm bài  Kết quả : 700 (giờ )  - HS nhận xét  - HS lắng nghe, quan sát |
| **3. HĐ Vận dụng**  Tính các phép tính sau :  2846 : 2 ; 5640: 5 ; 5847 ;3  - GV cho học sinh làm bài  - GV cho HS trả lời và khen HS đã tìm ra câu trả lời nhanh – đúng.  - GV nhận xét giờ học.  - GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS nghe  - HS thực hiện  - HS trả lời, nhận xét  - HS nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 1: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000**

**Bài 57: CHIA SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS được phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số có dư

- Củng cố về vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số và bài toán giải bằng hai bước tính.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; Bảng phụ BT 1

***2. Học sinh:*** Vở bài tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Thực hiện được phép chia số có ba chữ số cho số có một chữ số  + Tính nhẩm được các phép chia số tròn trăm cho số có một chữ số và trong một số trường hợp đơn giản.  + Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có ba chữ số cho số có một chữ số | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2/ 48Vở Bài tập Toán.  - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4/ 48 Vở Bài tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:  - GV gọi HS chữa lần lượt các bài:  **\* Bài 1: Tính /VBT tr.90**  **-** Bài yêu cầu gì ?  - Cho HS quan sát  + Đọc 4 phép tính  - GV cho 2 học sinh thực hiện được phép chia số có ba chữ số cho số có một chữ số trong trường hợp chia hết .  - GV nhận xét bài làm trên bảng, khen học sinh thực hiện tốt.  *🡺 Gv chốt cách thực hiện phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số ,có dư.* | -Tính  - Học sinh đọc 4 phép tính *.*  - HS thực hiện làm bài  - Học sinh nhận xét |
| **\* Bài 2: (VBT/480)**  - GV gọi 1 hs nêu  - GV nhận xét, chốt kết quả:  *🡺 Gv chốt cách nhẩm phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số*. | -Hs nêu kết quả:  **6000: 3= 2000 4000: 2=2000 8000: 8= 1000** |
| **\* Bài 3:** (**VBT/48)**  - GV cho 3 bạn lên thực hiện với hình thức trò chơi: *“Ai nhanh, Ai đúng?”*  *+ 3 học sinh thực hiện với thời gian các bạn dưới lớp hát bài : “Một con vịt”; nếu kết thúc bài hát, bạn nào nhanh, đúng bạn đó thắng.*  - Cho học sinh nhận xét  - GV nhận xét, khen học sinh nhanh – đúng và chốt đáp án.  *🡺 Gv chốt cách so sánh phép chia ,phép nhân số có ba chữ số cho số có một chữ số .* | - 2 HS lên bảng làm bài  - HS nhận xét  - HS lắng nghe, quan sát |
| **\* Bài 4:** (**VBT/48)**  - GV nhận xét, chốt kết quả:  *🡺 Gv chốt cách vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số* | -Hs nêu kết quả |
| **3. HĐ Vận dụng**  - Cho phép tính  2755 5 4448 2    4563 3  - GV cho học sinh làm bài  - GV cho HS trả lời và khen HS đã tìm ra câu trả lời nhanh – đúng.  - GV nhận xét giờ học.  - GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS nghe  - HS thực hiện  - HS trả lời, nhận xét  - HS nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 1: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000**

**Bài 58: LUYỆN TẬP CHUNG (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS phép nhân, phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số

- Củng cố cấu tạo số có bốn chữ số

- Củng cố về Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số và bài toán giải bằng hai bước tính.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; Bảng phụ BT 1

***2. Học sinh:*** Vở bài tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Củng cố cho HS phép nhân, phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số  + Củng cố cấu tạo số có bốn chữ số  + Củng cố về Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số và bài toán giải bằng hai bước tính. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2/ 49 Vở Bài tập Toán.  - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4,5 / 49, 50 Vở Bài tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:  - GV gọi HS chữa lần lượt các bài:  **\* Bài 1: (VBT /49)**  **-** Bài yêu cầu gì ?  - Cho HS quan sát  + Đọc 4 phép tính  - GV cho 2 học sinh thực hiện được phép chia số có ba chữ số cho số có một chữ số trong trường hợp chia hết .  - GV nhận xét bài làm trên bảng, khen học sinh thực hiện tốt.  *🡺 Gv chốt cách chia phép chia,phép nhân số có bốn chữ số cho số có một chữ số trong trường hợp chia hết.* | -Tính  - Học sinh đọc 2 phép tính *.*  - HS thực hiện làm bài  4618 x2 =9236 1702 x5=8510  4970 x7=34793 8192: 8=1024  - Học sinh nhận xét |
| **\* Bài 2: (VBT/49)**  - GV HD :  Để làm được bài tập này các em tìm số cân nặng của voi bằng cách lấy cân năng của trâu vừng x 9, sau đó tìm số cân nặng của gấu trắng bằng cách lấy câ nặng của voi rừng x 5  - GV cho học sinh lên thực hiện  - Cho học sinh nhận xét  - GV nhận xét, khen học sinh nhanh – đúng và chốt đáp án.    *🡺 Gv chốt cách vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.* | - 1HS lên bảng làm bài  - HS nhận xét  - HS lắng nghe, quan sát  **Bài giải**  Voi cân nặng số kg là :  909 x 5 = 4545 (kg)  Gấu trắng cân nặng số kg là:  4545x 9= 505(kg)  Đáp số: Voi: 4545(kg)  Gấu 505(kg |
| **\* Bài 3:** (**VBT/49)**  - GV cho 2 bạn lên thực hiện với hình thức trò chơi: *“Ai nhanh, Ai đúng?”*  *+ 2 học sinh thực hiện với thời gian các bạn dưới lớp hát bài : “Một con vịt”; nếu kết thúc bài hát, bạn nào nhanh, đúng bạn đó thắng.*  - Cho học sinh nhận xét  - GV nhận xét, khen học sinh nhanh – đúng và chốt đáp án.  *🡺 Gv chốt cách nhận biết phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số trong trường hợp chia hết.* | - 2 HS lên bảng làm bài  - HS trình bày :  X 3= 3156  1052  4224  : 6= 704  - HS nhận xét  - HS lắng nghe, quan sát |
| **\* Bài 4:** (**VBT/50)**  - GV gọi 1 hs nêu  - GV nhận xét, chốt kết quả:  *🡺 Gv chốt cách vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.* | -Hs nêu kết quả:  **a) 305 g**  **b) Rô bốt A: 2305g, rô bốt B: 1805g** |
| **\* Bài 5:** (**VBT/50)**  - GV gọi HS đọc đề; HD:  - GV nhận xét bài làm trên bảng, khen học sinh thực hiện tốt  *🡺 Gv chốt cách vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.*  **3. HĐ Vận dụng**  - Cho phép tính  2575 5 4469 3    4956 3  - GV cho học sinh làm bài  - GV cho HS trả lời và khen HS đã tìm ra câu trả lời nhanh – đúng.  - GV nhận xét giờ học.  - GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS đọc đề  - 1 HS lên bảng làm bài  - HS nhận xét  - HS lắng nghe, quan sát  - HS nghe  - HS thực hiện  - HS trả lời, nhận xét  - HS nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 1: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000**

**Bài 58: LUYỆN TẬP CHUNG (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS phép nhân, phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số

- Củng cố cấu tạo số có bốn chữ số

- Củng cố về Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số và bài toán giải bằng hai bước tính.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; Bảng phụ BT 1

***2. Học sinh:*** Vở bài tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  - Củng cố cho HS phép nhân, phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số  - Củng cố cấu tạo số có bốn chữ số  - Củng cố về Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số và bài toán giải bằng hai bước tính. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2/ 51 Vở Bài tập Toán.  - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4,5 / 51,52 Vở Bài tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:  - GV gọi HS chữa lần lượt các bài:  **\* Bài 1: (VBT /51)**  **-** Bài yêu cầu gì ?  - Cho HS quan sát  + Đọc 4 phép tính  - GV cho 2 học sinh thực hiện được phép chia số có ba chữ số cho số có một chữ số trong trường hợp chia hết .  - GV nhận xét bài làm trên bảng, khen học sinh thực hiện tốt.  *🡺 Gv chốt cách đặt tính rồi tính chia,phép nhân số có bốn chữ số cho số có một chữ số trong trường hợp chia hết.* | -Tính  - Học sinh đọc*.*  - HS thực hiện làm bài  2537:5 = 507dư2 3280 : 4= 420  1041 x7=7287 3027x3= 9071  - Học sinh nhận xét |
| **\* Bài 2: (VBT/51)**  - GV HD :  - GV cho học sinh lên thực hiện  - Cho học sinh nhận xét  - GV nhận xét, khen học sinh nhanh – đúng và chốt đáp án.    *🡺 Gv chốt cách vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.* | - 1HS lên bảng làm bài  - HS nhận xét  - HS lắng nghe, quan sát  **a) 4 đèn**  **b) 1920cm** |
| **\* Bài 3:** (**VBT/51)**  - GV cho 2 bạn lên thực hiện với hình thức trò chơi: *“Ai nhanh, Ai đúng?”*  *+ 2 học sinh thực hiện với thời gian các bạn dưới lớp hát bài : “Một con vịt”; nếu kết thúc bài hát, bạn nào nhanh, đúng bạn đó thắng.*  - Cho học sinh nhận xét  - GV nhận xét, khen học sinh nhanh – đúng và chốt đáp án.  *🡺 Gv chốt cách nhận biết phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số trong trường hợp chia hết.* | - 2 HS lên bảng làm bài  - HS trình bày :  a) học sinh tô đường thẳng có kết quả 7070  b) học sinh tô đường thẳng có kết quả 1001 dư 3  - HS nhận xét  - HS lắng nghe, quan sát |
| **\* Bài 4:** (**VBT/52)**  - GV gọi 1 hs nêu  - GV nhận xét, chốt kết quả:  *🡺 Gv chốt cách vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có ba chữ số cho số có một chữ số.* | -Hs nêu kết quả:  Người khổng lồ B nâng được nhiều kg nhất |
| **3. HĐ Vận dụng**  - Cho phép tính  23575 5 14469 3    49563 3  - GV cho học sinh làm bài  - GV cho HS trả lời và khen HS đã tìm ra câu trả lời nhanh – đúng.  - GV nhận xét giờ học.  - GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS nghe  - HS thực hiện  - HS trả lời, nhận xét  - HS nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |